

Số: 39/2025/QĐST-DS

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Luật số: 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội. Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015. Điều 8, 90, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Điều 100, 103, 107 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024. Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng thụ lý số: 215/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Công ty cổ phần MBN J. Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T, Tổng giám đốc. Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Phúc T, ông Đặng Văn V, đều chuyên viên xử lý nợ (văn bản uỷ quyền ngày 21/7/2025). Địa chỉ: Tầng 15, toà nhà C số 219 phố T, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội.

2. Ngân hàng TMCP V. Trụ sở: Số 89 đường L, phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội. Do ông Lê Trung A, ông Nguyễn Ngọc T, đều chuyên viên xử lý nợ đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 22/8/2025). Địa chỉ: Tầng 15, toà nhà C số 219 phố T, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hải S, sinh ngày 20/9/1998. CCCD số 024098015137, cấp ngày 13/7/2023. Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nay là thôn N, xã Kép, tỉnh Bắc Ninh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Dương Thị Thanh T, sinh ngày 23/9/2004. CCCD số 024304008207, cấp ngày 06/3/2023. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nay là thôn N, xã Kép, tỉnh Bắc Ninh.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Hải S có trách nhiệm thanh toán trả Công ty cổ phần MBN J và Ngân hàng TMCP V số tiền tạm tính đến ngày 12/12/2025 là: 342.756.997 đồng tiền nợ gốc (trong đó Công ty cổ phần MBN J là 325.619.147đ. Ngân hàng TMCP V là 17.137.850đ); 67.757.025 đồng tiền nợ lãi (trong đó Công ty cổ phần MBN J là 64.369.174đ. Ngân hàng TMCP V là 3.387.851đ); 17.371.659đ nợ thẻ tín dụng cho Công

ty cổ phần MBN J. Tổng cộng cả gốc, nợ lãi và thẻ tín dụng là 427.885.682 đồng (bốn trăm hai bảy triệu tám trăm tám năm nghìn sáu trăm tám hai đồng). Thời hạn thanh toán ngày 12/01/2026. Cùng lãi suất phát sinh kể từ ngày 13/12/2025 theo các Hợp đồng cho vay số LN2406192973860 ngày 26/6/2024, Hợp đồng thẻ tín dụng số 397-P-7813690 mở ngày 26/8/2023, theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật, đến khi trả hết nợ của các Hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà người phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp anh Nguyễn Hải S không trả được hoặc trả không hết số tiền nợ theo các Hợp đồng nêu trên, thì Công ty cổ phần MBN J và Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Phòng thi hành án dân sự khu vực 4, Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số LN2406192973860 ngày 26/6/2024 để thu hồi nợ. Trường hợp xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ, thì Công ty cổ phần MBN J và Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của anh Nguyễn Hải S để thu hồi nợ.

Án phí: Anh Nguyễn Hải S chịu 10.558.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Công ty cổ phần MBN J và Ngân hàng TMCP V 9.695.000đ (trong đó Công ty cổ phần MBN J 9.229.000đ; Ngân hàng TMCP V 466.000đ) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001746 và biên lai thu số 0001741 đều ngày 14/10/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND khu vực 4 – Bắc Ninh;
- Phòng THSDS khu vực 4 – Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu:

THẨM PHÁN

(đã ký)

Thân Trọng Khôi